

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về phân cấp quản lý nhà nước và cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân cấp quản lý nhà nước và cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Y tế và đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Nội dung phân cấp quản lý nhà nước và cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

1. Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

a) Sở Y tế:

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện thống nhất quản lý toàn diện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định trên địa bàn tỉnh. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có quy mô kinh doanh từ 500 suất ăn/lần phục vụ trở lên.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện: Quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có quy mô kinh doanh từ 50 đến dưới 500 suất ăn/lần phục vụ.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã: Quản lý về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có quy mô kinh doanh dưới 50 suất ăn/lần phục vụ, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, thức ăn đường phố.

2. Phân cấp cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

a) Sở Y tế tổ chức cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với:

- Cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm khác không được quy định tại Phụ lục III, Phụ lục IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ.

- Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh có quy mô kinh doanh từ 500 suất ăn/lần phục vụ trở lên.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh có quy mô kinh doanh dưới 500 suất ăn/lần phục vụ.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, thủ trưởng các sở, ngành tỉnh có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 02 năm 2021. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: YT, NN&PTNN, CT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu VT, KGVX (Ngọc).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Mười